

Số: /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BKHCN ngày 01/3/2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 của UBND Thành phố về việc ban hành quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của UBND Thành phố;

Căn cứ Quyết định số 20/2024/QĐ-UBND ngày 26/02/2024 của UBND Thành phố về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố về việc tổ chức lại Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trên cơ sở sáp nhập Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thành phố Hà Nội thuộc Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Hà Nội vào Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 497/TTr-SKHHCN ngày 12/3/2024 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 810/TTr-SNV ngày 19/3/2024 về việc tổ chức lại Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trên cơ sở sáp nhập Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thành phố Hà Nội thuộc Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Hà Nội

vào Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ (sau đây viết tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội, có chức năng nghiên cứu ứng dụng, triển khai, chuyển giao công nghệ, ươm tạo công nghệ; hoạt động kỹ thuật về tiêu chuẩn, đo lường, năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa, mã số, mã vạch phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và nhu cầu của tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật; dịch vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn thành phố.

2. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng và được mở tài khoản tại kho bạc Nhà nước và ngân hàng để hoạt động theo quy định của pháp luật; chấp hành sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội, đồng thời chấp hành sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Phối hợp, đề xuất nội dung các chương trình, kế hoạch về ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ, về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa và năng suất tại địa phương.

2. Về nghiên cứu ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ và ươm tạo công nghệ:

a) Tổ chức nghiên cứu khoa học và công nghệ, triển khai ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ trong và ngoài nước vào các lĩnh vực sản xuất, đời sống và bảo vệ môi trường;

b) Tổ chức thực hiện các dự án sản xuất thử nghiệm; đào tạo, chuyển giao, thương mại hóa và nhân rộng các kết quả của đề tài và dự án sản xuất thử nghiệm;

c) Tổ chức thực hiện các hoạt động dịch vụ hỗ trợ đổi mới công nghệ, chuyển giao công nghệ, ươm tạo công nghệ, hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp khoa học và công nghệ, ứng dụng năng lượng nguyên tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn;

d) Lựa chọn các tiến bộ kỹ thuật và tổ chức khảo nghiệm để hoàn thiện quy trình kỹ thuật phù hợp với điều kiện địa phương đối với các sản phẩm mới;

đ) Tổ chức xây dựng, lắp đặt và chế tạo thiết bị, sản xuất các sản phẩm hoặc các công trình phục vụ sản xuất và đời sống sau khi nghiên cứu thành công hoặc nhận chuyển giao công nghệ từ các tổ chức khoa học và công nghệ trong và ngoài nước;

e) Tham gia và tổ chức thực hiện các hoạt động trình diễn, kết nối cung cầu công nghệ; tổ chức hội nghị, hội thảo, triển lãm giới thiệu quảng bá công nghệ và kinh doanh các sản phẩm công nghệ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật;

g) Xây dựng và cung cấp dữ liệu về công nghệ, chuyên gia công nghệ phục vụ công tác quản lý và hỗ trợ doanh nghiệp về công nghệ, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo;

h) Xây dựng các mô hình trình diễn về ứng dụng các công nghệ mới, các kỹ thuật tiên bộ và phổ biến nhân rộng phù hợp với địa phương.

3. Về tiêu chuẩn, đo lường, năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa, mã số, mã vạch:

a) Thiết lập, duy trì, bảo quản và khai thác các chuẩn đo lường của địa phương;

b) Thực hiện hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường trong các lĩnh vực và phạm vi đã đăng ký, được chỉ định; cung cấp dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện đo, chuẩn đo lường, thiết bị thí nghiệm, vật liệu, dụng cụ, thiết bị điện theo quy định của pháp luật;

c) Thực hiện hoạt động thử nghiệm, giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa; tư vấn, chứng nhận sản phẩm, hàng hóa phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước;

d) Thực hiện tư vấn xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng và các công cụ cải tiến nâng cao năng suất chất lượng cho các tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp;

đ) Thực hiện các hoạt động trợ giúp việc công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình và môi trường; trợ giúp các đơn vị, tổ chức tham gia Giải thưởng chất lượng quốc gia; ứng dụng công nghệ mã số, mã vạch;

e) Tham gia xây dựng quy chuẩn kỹ thuật của địa phương;

g) Thực hiện các hoạt động dịch vụ kỹ thuật khác về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và năng suất phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Thực hiện một số nhiệm vụ thường xuyên, các hoạt động sự nghiệp phục vụ công tác quản lý nhà nước của Sở; thực hiện dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao chuyên môn nghiệp vụ; thực hiện các hoạt động tư vấn, môi giới, xúc tiến chuyển giao công nghệ và cung cấp các dịch vụ khoa học và công nghệ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

5. Tổ chức các cuộc tham quan, học tập, hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm các mô hình ứng dụng tiên bộ khoa học kỹ thuật trong và ngoài Thành phố; về tiêu chuẩn, đo lường, năng suất và chất lượng.

6. Thực hiện hoạt động hợp tác quốc tế, hợp tác nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ, hoạt động kỹ thuật về tiêu chuẩn, đo lường, năng suất, chất

lượng sản phẩm, hàng hóa, mã số, mã vạch trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

7. Quản lý về công tác tổ chức, nhân sự, tài chính, tài sản của Trung tâm theo quy định của pháp luật, phân cấp của UBND Thành phố và của Sở.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ giao theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức của Trung tâm

Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ có 05 phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

- a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;
- b) Phòng Phân tích và giám định công nghệ;
- c) Phòng Đào tạo, tư vấn và chuyên gia công nghệ;
- d) Phòng Nghiên cứu và ươm tạo công nghệ;
- đ) Phòng Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Điều 4. Giám đốc Trung tâm, Phó Giám đốc Trung tâm và số lượng cấp phó các phòng, đơn vị thuộc Trung tâm

1. Lãnh đạo Trung tâm:

- a) Trung tâm có Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc;
- b) Giám đốc là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân Thành phố và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm;
- c) Phó Giám đốc là người giúp việc cho Giám đốc, chỉ đạo một hoặc một số mặt công tác do Giám đốc phân công, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công; khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy nhiệm điều hành hoạt động của Trung tâm;
- d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với các chức danh lãnh đạo được quyết định theo quy định hiện hành về phân cấp quản lý công tác cán bộ của Ủy ban nhân dân Thành phố.

2. Số lượng cấp phó các phòng, đơn vị thuộc Trung tâm:

Số lượng Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Trung tâm thực hiện theo quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 sửa đổi Nghị định 24/2014/NĐ-CP quy định về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Điều 5. Biên chế

1. Biên chế của Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ được Ủy ban nhân dân Thành phố giao hằng năm trong tổng số biên chế của Sở Khoa học và Công nghệ. Năm 2024, Trung tâm được giao 52 biên chế viên chức và 13 chỉ tiêu lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức và các quy định của pháp luật có liên quan, hằng năm Trung tâm xây dựng kế hoạch biên chế viên chức, số lượng người làm việc của Trung tâm, báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ trình Ủy ban nhân dân Thành phố để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Cơ chế tài chính

Trung tâm hoạt động theo cơ chế tài chính theo quy định tại Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã, Giám đốc Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- VP UBNDTP: Các PCVP, các Phòng: TH, NC;
- Trung tâm Thông tin điện tử Thành phố;
- Lưu: VT, NC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Hồng Sơn